

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/DS-PT
Ngày: 18-5-2023
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
về tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Bá Kha**

Các Thẩm phán:

Ông Lê Quang Tấn

Bà Ngô Thị Minh Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2023/TLPT-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023, về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 81/2022/DS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 62/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lư Văn Ph**, sinh năm: 1968. Vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Tân Đ, xã Giục T, huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Thế Ph**, sinh năm 1959. Theo văn bản ủy quyền ngày 03/3/2023. Có mặt

Địa chỉ: 371 Lâm Quang K, phường Vĩnh L, thành phố Rạch Gi, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Hộ kinh doanh **Nguyễn Việt Kh**

Địa chỉ: Số 220A, Ấp Tân Đ, xã Giục T, huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện hộ: Ông **Nguyễn Việt Kh (Tý)**, sinh năm 1978. Có mặt

Địa chỉ: Số 38 Thủ Khoa Ngh, khu phố 3, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch Gi, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà **Huỳnh Thu Tr**, sinh năm 1978. Có mặt

Địa chỉ: Số 62 Huỳnh Tịnh C, khu phố 2, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch Gi, tỉnh Kiên Giang.

- *Người kháng cáo:* Ông **Nguyễn Việt Kh**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Nguyên đơn ông Lư Văn Ph trình bày:** Vào ngày 01/01/2020, ông Ph có gửi cho Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh (Địa chỉ ấp Tân Đ, xã Giục T, huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang) 199 thùng x 10kg/thùng = 1.990kg mực ống để gửi vào kho lạnh của ông Nguyễn Việt Kh (Là chủ hộ kinh doanh). Đến ngày 23/01/2020, ông Ph tiếp tục gửi mực lá 102 cục x 20kg/01cục = 2.040kg, khi gửi ông Kh đều ký nhận với ông.

Sau đó ông Ph lấy ra mực lá 67 cục = 1.304kg để bán, cụ thể:

- Ngày 24/01/2020 lấy 32 cục;
- Ngày 27/01/2020 lấy 30 cục;
- Ngày 30/5/2020 lấy 5 cục, còn lại 35 cục, ông Kh có ký xác nhận với ông ngày 12/6/2020.

Đối với mực ống thì ông lấy cụ thể các lần như sau:

- Ngày 10/01/2020 lấy 01 thùng;
- Ngày 12/01/2020 lấy 05 thùng;
- Ngày 14/01/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 15/01/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 16/01/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 18/01/2020 lấy 15 thùng;
- Ngày 22/01/2020 lấy 15 thùng;
- Ngày 29/01/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 02/02/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 20/02/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 10/4/2020 lấy 10 thùng;
- Ngày 30/4/2020 lấy 05 thùng;

Sau khi lấy 05 thùng vào ngày 30/4/2020 thì ông phát hiện mực ống bị mất 10 thùng x 10kg = 100kg x 120.000đ/kg = 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Đối với mực lá đến ngày 30/5/2020, ông Ph đến lấy mực lá thì phát hiện mực lá bị hư 35 cục x 20kg/cục = 700kg x 170.000đ/kg = 119.000.000đ (Một trăm mười chín triệu đồng).

Đồng thời ông Ph có gửi 02 thùng các khô bôi x 25kg/thùng = 50kg x 100.000đ/kg = 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Như vậy ông Kh đã làm thất thoát của ông Ph tổng số tiền là 136.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Ông Ph yêu cầu: Buộc Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Ph tổng cộng số tiền: 136.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng).

***Bị đơn ông Nguyễn Văn Kh (Tý) là người đại diện hộ Kinh doanh Nguyễn Việt Kh trình bày:** Nguyên giữa ông và ông Lư Văn Ph từ trước đến nay không có hợp đồng làm ăn hay ký gửi gì với nhau, hộ kinh doanh gia đình ông cũng có kho xưởng kinh doanh còn ông Ph thì xưởng kinh doanh đối diện với hộ gia đình ông. Do quen biết với ông Ph nên ông Ph có hỏi ông và vợ ông để gửi hàng nhờ bên kho của ông, ông Ph sẽ lấy hàng ra từ từ hàng ngày để sử dụng và ông Ph có nói sẽ tiếp ông đóng tiền điện chứ bên kho của ông không có nhận giữ và bảo quản hàng cho ông Ph. Mỗi lần ông Ph gửi hàng vào kho của ông thì ông và vợ ông không có kiểm tra hàng mà chỉ ghi lại số hàng ông Ph đã gửi để phân biệt hàng của ông Ph để tránh lẫn lộn hàng khác. Ông thừa nhận có ký nhận vào phiếu xuất hàng và giao cho ông Ph giữ phiếu. Mỗi lần ông Ph đến lấy hàng thì ông hoặc vợ ông ghi vào mặt sau của phiếu xuất hàng cho ông Ph giữ. Khi gửi là tháng 01/2020 nhưng đến tháng 5/2020 thì ông Ph phát hiện mất hàng 10 thùng mực ông, còn mực lá thì bị hư 35 cục, mất 02 thùng cá khô.

Hiện nay hàng của ông Ph gửi bị thất thoát, hư hỏng và ông Ph buộc Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh do ông là chủ hộ bồi thường 136.000.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng) thì ông không đồng ý bởi vì: Ông không có nhận giữ hàng cho ông Ph và không có hợp đồng thuê mượn cơ sở (kho) của vợ chồng ông để bảo quản mà chỉ gửi nhờ và khi nào lấy hàng ra thì tính tiền điện là 50.000đ/kw/tán/ngày, hiện nay ông Ph đã lấy ra một số hàng nhưng chưa trả tiền điện cho ông. Khi ông Ph gửi hàng thì ông không biết là ông Ph gửi những hàng gì, chỉ ghi kiểm tra số thùng ông Ph gửi và ông có ký vào phiếu xuất hàng cho ông Ph giữ.

Trong những lần ông Ph gửi hàng cho ông thì ông có ghi phiếu cho ông Ph giữ, hiện nay ông Ph báo mất hàng thì ông không đồng ý và yêu cầu ông Ph phải mang phiếu nhận hàng ra đối chiếu với phiếu gửi nhờ hàng với ông vì ngoài phiếu ngày 01/01/2020 và phiếu ngày 23/01/2020 mà ông Ph cung cấp cho Tòa án thì bên ông Kh có ký nhận với ông Ph 02 phiếu nữa. Do đó đối với mực ông mà ông Ph cho rằng bị mất 10 thùng có thể là ông đã lấy hàng nhưng ông lại ký xác nhận vào 02 phiếu mà ông Ph đang giữ nên có sự chênh lệch về số lượng, còn đối với mực lá bị hư 35 cục ông Kh cho rằng do khi ông Ph gửi hàng do ông không kiểm tra hàng có thể trước khi gửi hàng vào kho của ông thì mực đã bị hư trước đó nay bắt ông bồi thường là không đúng.

Đối với 02 thùng cá khô của ông Ph thì do người làm bên ông lấy nhầm nên ông đồng ý bồi thường 02 thùng cá khô với số tiền 5.000.000đ như ông Ph yêu cầu. Riêng đối với số tiền còn lại mà ông Ph yêu cầu là 131.000.000đ là tiền bồi thường mực ông và mực lá thì ông không đồng ý bồi thường.

Ông Nguyễn Việt Kh là đại diện Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh có yêu

cầu: Đồng ý bồi thường cho ông Lư Văn Ph số tiền 5.000.000đ là tiền cá khô bị mất 02 thùng, đối với mực ống bị mất 10 thùng và mực lá bị hư 35 cục thì ông không đồng ý bồi thường.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thu Tr trình bày:***

Vào đầu năm 2020, ông Lư Văn Ph có đến gặp bà để cho ông Ph gửi hàng nhờ trong kho của Hộ kinh doanh của gia đình bà, do là chỗ quen biết nên bà và chồng bà đồng ý để cho ông Ph gửi nhờ. Sau đó ông Ph có đem hàng đến gửi thì ông Ph có nói loại mực nào nhưng vợ chồng bà không có kiểm tra hàng mà chỉ ghi lại số thùng của ông Ph để tránh lộn với các hàng khác. Khi ông Ph gửi hàng thì bà có ký nhận phiếu xuất hàng ngày 01/01/2020 với số lượng nhận là 199 thùng mực ống, mỗi thùng 10kg bằng 1.990kg, phiếu này là do bà ký nhận nhưng bà không có kiểm tra hàng. Phiếu xuất hàng ngày 23/01/2020 với số lượng là 102 cục mực lá, mỗi cục là 20kg, phiếu này do chồng bà là ông Nguyễn Việt Kh ký nhận với ông Ph nhưng khi ông Ph gửi hàng vào kho thì bà cũng không có kiểm tra hàng. Bà xác nhận 02 phiếu mà ông Ph cung cấp cho Tòa án đúng là do bà và chồng bà ký là thật và bên bà cũng có ghi lại một bản. Sau khi gửi hàng thì ông Ph đến kho của gia đình bà để lấy hàng từ từ, mỗi lần lấy hàng thì bà và chồng bà đều có ghi vào mặt sau của phiếu xuất hàng cho ông Ph giữ. Cụ thể đối với mực ống khi ông Ph lấy hàng thì bà ký nhận phía sau phiếu xuất hàng, cụ thể như sau:

Ngày 10/01/2020 lấy 01 thùng; ngày 12/01/2020 lấy 05 thùng, ngày 14/01/2020 lấy 10 thùng, ngày 15/01/2020 lấy 10 thùng, ngày 16/01/2020 lấy 10 thùng, ngày 18/01/2020 lấy 15 thùng, ngày 22/01/2020 lấy 15 thùng, ngày 29/01/2020 lấy 10 thùng, ngày 02/02/2020 lấy 10 thùng, ngày 20/02/2020 lấy 10 thùng, ngày 10/4/2020 lấy 10 thùng, ngày 30/4/2020 lấy 5 thùng.

Việc ông Ph cho rằng mực ống của ông Ph bị mất 10 thùng là do trong lúc ông Ph đến lấy hàng do bà không kiểm tra có thể ông Ph đã lấy lộn và bà đã ký nhận không đúng với số lượng ông Ph đã lấy nên dẫn đến ông Ph cho rằng mực ống bị mất 10 thùng, nếu ông Ph gửi trong kho thì vẫn còn ở trong kho.

Đối với mực lá thì ông Ph lấy từng lần như sau: Ngày 24/01/2020 lấy 32 cục, ngày 27/01/2020 lấy 30 cục, ngày 30/5/2020 lấy 5 cục. Đến ngày 12/6/2020 ông Ph qua lấy thêm 35 cục còn lại thì ông Ph cho rằng mực lá của ông bị hư nên hai bên xảy ra cự cãi và ông Ph kiểm tra mực ống thì ông Ph cho rằng bị mất 10 thùng mực ống, hiện tại mực lá 35 cục vẫn còn trong kho của gia đình bà nhưng nó đã bị đổ và hư.

Nay ông Ph yêu cầu hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh bồi thường cho ông Ph số tiền 136.000.000 đồng thì bà không đồng ý bởi vì hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh chỉ cho ông Ph gửi nhờ, không có làm hợp đồng thuê mượn gì cả.

**** Tại bản án dân sự sơ thẩm số 81/2022/DS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:***

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lư Văn Ph

1. Buộc ông Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho nguyên đơn Lư Văn Ph tổng cộng số tiền 136.000.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng), ông Ph không yêu cầu lãi suất.

Địa điểm giao nhận tiền trả nợ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn không trả cho nguyên đơn dứt điểm số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 11/01/2023, bị đơn ông Nguyễn Việt Kh có đơn kháng cáo: Yêu cầu xem xét lại toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang về trách nhiệm bồi thường số tiền 136.000.000 đồng cho ông Ph, đồng thời tuyên cho ông không phải chịu trách nhiệm bồi thường trả số tiền 136.000.000 đồng cho ông Lư Văn Ph.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía nguyên đơn ông Lư Văn Ph giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không có kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn ông Nguyễn Việt Kh thay đổi nội dung kháng cáo là đồng ý bồi thường đối với 10 thùng mực ống và hai thùng cá khô, tổng cộng 17 triệu đồng; còn đối với 35 thùng mực lá bị hư ông Kh không đồng ý bồi thường do khi nhận hàng không kiểm tra về chất lượng cũng như không chịu trách nhiệm về chất lượng hàng gửi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang nêu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Việt Kh, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 81/2022/DS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang theo hướng buộc vợ chồng ông Kh bà Tr bồi thường cho ông Ph là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng), không chấp nhận khởi kiện của ông Ph đối với yêu cầu 119.000.000 đồng (Một trăm mười chín triệu đồng) và sửa phần án phí cho phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm, nguyên đơn, bị đơn thoả thuận để cho bị đơn tiêu huỷ 35 cục mực lá bị hư hiện tại đang nằm trong kho của bị đơn nên đề nghị ghi nhận sự tự thoả thuận này.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ của nguyên đơn, bị đơn và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của ông Nguyễn Việt Kh về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bản án sơ thẩm: Xét đơn kháng cáo của ông Nguyễn Việt Kh, ông Kh chỉ đồng ý bồi thường đối với 10 thùng mực ống và hai thùng cá khô, tổng cộng 17 triệu đồng; còn đối với 35 thùng mực lá bị hư ông Kh không đồng ý bồi thường do khi nhận hàng không kiểm tra về chất lượng cũng như không chịu trách nhiệm về chất lượng hàng gửi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo nguyên đơn ông Ph trình bày vào ngày 01/01/2020 ông có gửi cho Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh tổng cộng là 199 thùng mực ống, mỗi thùng là 10kg, tổng cộng là 1.990kg (Mực ống loại 2). Đến ngày 23/01/2020 ông Ph tiếp tục gửi thêm 102 cục mực lá (Mực lá loại 1), mỗi cục là 20kg, tổng cộng là 2.040kg mực lá, ngoài ra ông Ph còn gửi 02 thùng cá khô, mỗi thùng là 25kg, tổng cộng là 50kg, khi gửi hàng vào thì ông Ph đều yêu cầu Hộ Kinh doanh Nguyễn Việt Kh làm biên nhận nhận hàng, ký xác nhận vào và mỗi bên giữ một liên. Sau khi gửi thì ông Ph đã lấy tổng cộng là 189 thùng mực ống, còn lại 10 thùng mực ống Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh đã làm mất của ông, đối với mực lá thì ông đã lấy 67 cục, còn lại 35 cục thì ông chưa lấy do ông phát hiện mực lá của ông gửi bị hư hại toàn bộ nên ông không chịu nhận. Theo ông Ph tất cả các lần lấy mực từ kho của Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh ra thì Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh đều có ghi vào phiếu xuất kho của ông.

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn Hộ Kinh doanh Nguyễn Việt Kh phải trả cho ông Ph số tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng tổng số tiền 136.000.000đ, cụ thể:

- Mực ống bị mất là 10 thùng x 10kg/1 thùng = 100kg x 120.000đồng/01kg = 12.000.000đ;

- Mực lá bị hư là 35 cục x 20kg/01 cục = 700kg x 170.000đ/ 1 kg = 119.000.000đ;

- Cá khô 02 thùng x 25kg/thùng = 50kg x 100.000đồng/kg = 5.000.000đ.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông Ph đã cung cấp cho Tòa án 02 phiếu xuất hàng ngày 01/01/2020 và phiếu xuất hàng ngày 23/01/2020.

Bị đơn ông Kh và bà Tr cho rằng đối với 02 thùng cá khô trị giá 5.000.000đ mà nguyên đơn yêu cầu thì bị đơn thống nhất và đồng ý bồi thường. Đối với mực ông bị mất 10 thùng là do có thể ông Ph đã lấy nhưng khi ký nhận với ông thì ông Kh, bà Tr lại ký vào phiếu nên ông chấp nhận. Vì vậy bị đơn chịu bồi thường cho nguyên đơn tổng cộng 17 triệu đồng bao gồm 2 thùng cá khô và 10 thùng mực ông bị thất thoát.

Bản án sơ thẩm buộc vợ chồng ông Kh bà Tr bồi thường 10 thùng mực ông 12.000.000đ và 5.000.000đ tiền 2 thùng cá khô là phù hợp. Còn đối với 35 cục mực lá bị hư vợ chồng ông Kh bà Tr đã xác nhận là 35 cục mực đã bị hư và hiện nay vẫn còn tại nơi quản lý của vợ chồng ông Kh bà Tr, xét thấy giữa ông Ph và vợ chồng ông Kh bà Tr không có xác lập hợp đồng bằng văn bản thể hiện trách nhiệm của vợ chồng ông Kh bà Tr nếu để mực bị hư sẽ bồi thường, khi ông Ph gửi mực vợ chồng ông Kh bà Tr không kiểm tra mực và ông Ph chỉ gửi nhờ mực rồi trả tiền điện cho vợ chồng ông Kh bà Tr, đồng thời ông Ph không chứng minh được lúc gửi mực thì mực không bị hư, các bên không lập hợp đồng thuê kho bằng văn bản, không cung cấp xuất xứ hàng hóa, các bên không kiểm tra hàng là mực khi gửi. Mặt khác, các bên không làm hợp đồng, không nêu rõ trách nhiệm về chất lượng hàng hóa; không nêu nghĩa vụ của bị đơn phải bồi thường. Đến thời điểm này nguyên đơn cho rằng kho lạnh vẫn đầy đủ độ lạnh. Do đó, bản án sơ thẩm buộc vợ chồng ông Kh bà Tr bồi thường 35 cục mực trị giá 119.000.000đ là chưa phù hợp.

Đối với 35 cục mực đã bị hư theo các bên thừa nhận và hiện nay vẫn còn tại nơi quản lý của vợ chồng ông Kh bà Tr, tại phiên toà phúc thẩm, nguyên đơn, bị đơn thoả thuận để cho bị đơn tự tiêu huỷ nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thoả thuận này là phù hợp.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Việt Kh, sửa bản án sơ thẩm số 81/2022/DS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Hội đồng xét xử còn xét thấy đối với hình thức của bản án sơ thẩm thực hiện chưa đúng về hình thức bản án theo quy định tại Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 về ban hành một số biểu mẫu trong tố tụng dân sự của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Phần nội dung vụ án ghi là nhận thấy, phân nhận định của Tòa án ghi là xét thấy là chưa đúng về hình thức ban hành bản án. Tuy nhiên, không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án, tòa cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Kh phải có trách nhiệm nộp án phí đối với số tiền 17.000.000 đồng ($17.000.000 \times 5\%$) là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Lư Văn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 119.000.000 đồng ($119.000.000 \text{ đồng} \times 5\%$) là 5.950.000 đồng (Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Ph được khấu trừ số tiền án phí đã nộp 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006520, ngày 06 ngày 10 tháng 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Ông Ph còn phải nộp là 2.550.000 đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên ông Nguyễn Việt Kh không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Việt Kh.
- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 81/2022/DS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lư Văn Ph

1. Buộc ông Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho nguyên đơn Lư Văn Ph số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lư Văn Ph về việc yêu cầu Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản 119.000.000 đồng (Một trăm mười chín triệu đồng).

2. Ghi nhận sự thoả thuận giữa nguyên đơn và bị đơn về việc bị đơn tự tiêu hủy đối với 35 cục mực hai bên xác nhận đã bị hư không thể sử dụng được hiện nay vẫn còn trong kho lạnh của bị đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hộ kinh doanh Nguyễn Việt Kh phải có trách nhiệm nộp án phí số tiền là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Lư Văn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.950.000 đồng (Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Ph được khấu trừ số tiền án phí đã nộp 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006520, ngày 06 ngày 10 tháng 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Ông Ph còn phải nộp là 2.550.000 đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Việt Kh không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Ông Kh được trả lại số tiền đã nộp theo biên lai thu số 0005282 ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND H.Châu Thành
- THA dân sự H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bá Kha

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán Thẩm phán Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Kha